



NGÂN HÀNG QUỐC DÂN

Số: 406/2023/CV-NCB

V/v: Công bố thông tin về việc thay đổi  
giấy phép thành lập và hoạt động Ngân  
hàng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Quốc Dân
- Mã chứng khoán: NVB
- Mã số doanh nghiệp: 1700169765
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 28C-28D, Phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.6269 3355 Fax: 024.6269 3535
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Hoàng Thu Trang – Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Loại công bố thông tin:  
 Định kỳ  Bất thường  24h  Theo yêu cầu

8. Nội dung công bố thông tin:

Ngày 10 tháng 03 năm 2023, Ngân hàng TMCP Quốc Dân được cấp đổi giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần.

*Nội dung chi tiết theo file đính kèm.*

9. Thông tin này đồng thời được công bố trên Website: <https://www.ncb-bank.vn/vi/nha-dau-tu/>

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu BP.VT.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hoàng Thu Trang*

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

Số: 12 /GP-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2023

## GIẤY PHÉP

THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

### THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 (đã được sửa đổi, bổ sung) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam;

Xét Đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép hoạt động tại Văn bản số 199/2022/CV-NCB ngày 30/12/2022, số 15/2023/CV-NCB ngày 22/02/2023 và hồ sơ kèm theo của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động số 0057/NH-GP ngày 18/9/1995 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân;  
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: National Citizen Commercial Joint Stock

Bank;

- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Quốc Dân;

- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: National Citizen Bank.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 28C-28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân là 5.601.555.870.000 đồng (Năm nghìn sáu trăm lẻ một tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

**Điều 3.** Thời hạn hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân là 50 năm kể từ ngày 18/9/1995.

**Điều 4. Nội dung hoạt động**

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
  - a) Cho vay;
  - b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
  - c) Bảo lãnh ngân hàng;
  - d) Phát hành thẻ tín dụng;
  - đ) Bao thanh toán trong nước;
3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:
  - a) Cung ứng phương tiện thanh toán;
  - b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5. Mở tài khoản:
  - a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  - b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11. Dịch vụ môi giới tiền tệ.
12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

16. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

17. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

18. Hoạt động mua nợ.

19. Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

**Điều 5.** Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

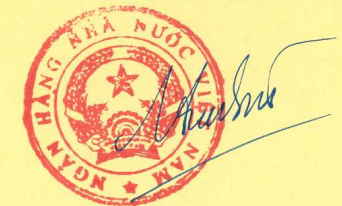
**Điều 6.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng số 0057/NH-GP ngày 18/9/1995 do Ngân hàng Nhà nước cấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần nông thôn Sông Kiên; Quyết định số 253/QĐ-NH5 ngày 18/9/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc cấp Giấy phép hoạt động cho Ngân hàng Thương mại cổ phần nông thôn Sông Kiên; Quyết định số 970/QĐ-NHNN ngày 18/5/2006; Quyết định số 86/QĐ-NHNN ngày 22/01/2014; Quyết định số 664/QĐ-NHNN ngày 15/4/2014; Quyết định số 1567/QĐ-NHNN ngày 07/8/2015; Quyết định số 281/QĐ-NHNN ngày 08/3/2016; Quyết định số 1352/QĐ-NHNN ngày 28/6/2016; Quyết định số 2299/QĐ-NHNN ngày 31/10/2017; Quyết định số 1566/QĐ-NHNN ngày 14/9/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân.

**Điều 7.** Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân được lập thành năm (05) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân; một (01) bản để đăng ký kinh doanh; ba (03) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội, một bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN (để b/c);
- Sở Giao dịch NHNN (để p/h);
- UBND TP Hà Nội (để p/h);
- Bộ Công an (để p/h);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để p/h);
- Lưu: VP, TTGSNH2, PPTHẢO.

**KT.THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đoàn Thái Sơn**